

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Danh mục nhiệm vụ nghiên cứu khoa học
cấp Trường năm 2021 – Lần 2

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-HĐTr ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-HĐTr ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Trường Đại học Thủ Dầu Một đến năm 2030, lĩnh vực: Khoa học và công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1524/QĐ-DHTDM ngày 12 tháng 9 năm 2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Đề án Phát triển hoạt động khoa học công nghệ Trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Quyết định số 28/QĐ-DHTDM ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế hoạt động Khoa học và công nghệ của Trường Đại học Thủ Dầu Một năm 2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Danh mục nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp Trường năm 2021 – Lần 2 (có các phụ lục kèm theo).

Điều 2. Các cá nhân, đơn vị được giao nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trong Danh mục khẩn trương hoàn thành thuyết minh đề cương đề tài, đề cương chi tiết giáo trình, tài liệu giảng dạy và các hồ sơ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng phòng Khoa học, Trưởng phòng Kế toán, Trưởng các

đơn vị thuộc Trường; các cá nhân, đơn vị chủ trì có nhiệm vụ trong Danh mục chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: 

- HT, các PHT;
- Như Điều 3;
- BBT TT (đăng Website);
- Lưu: VT, KH.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Ngô Hồng Diệp

Phụ lục 1

**DANH SÁCH CÁC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG
THỐNG NHẤT THỰC HIỆN NĂM 2021 – Lần 2**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 787/QĐ-ĐHTDM ngày 13 tháng 5 năm 2021)

TT	Tên đề tài, dự án	Cá nhân, đơn vị chủ trì	Mã số
1.	Xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh trên địa bàn tỉnh Bình Dương hiện nay	- TS. Bùi Thanh Xuân - Khoa Khoa học Quản lý	DT.21.2-001
2.	Đảng bộ tỉnh Bình Dương lãnh đạo xây dựng và củng cố bộ máy chính quyền sau khi tái lập tỉnh (1997-2005)	- TS. Bùi Thanh Xuân - Khoa Khoa học Quản lý	DT.21.2-002
3.	Quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Bình Phước	- TS. Lê Văn Khoa - Khoa Khoa học Quản lý	DT.21.2-003
4.	Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Bình Dương theo hướng đề cao trách nhiệm xã hội của nhà giáo	- TS. Lê Văn Khoa - Khoa Khoa học Quản lý	DT.21.2-004
5.	Các yếu tố ảnh hưởng đến thành phần hóa học của lượng mưa ở miền Nam, Việt Nam	- TS. Lê Trọng Diệu Hiền - Khoa Khoa học Quản lý	DT.21.2-005
6.	Ô nhiễm thuốc trừ sâu trong nước mặt ở lưu vực sông Mã, Thanh Hóa và đánh giá độ độc trên động vật không xương sống	- TS. Lê Trọng Diệu Hiền - Khoa Khoa học Quản lý	DT.21.2-006
7.	Đánh giá khả năng ức chế độc chất Cadimi (Cd) hấp thụ lên cây cải thìa (<i>Brassica Rapa Chinensis</i>) của ứng dụng Selen (Se) trong điều kiện giả định đất ô nhiễm	- TS. Trần Thị Anh Thư - Khoa Khoa học Quản lý	DT.21.2-007
8.	Nghiên cứu đánh giá khả năng ứng dụng than sinh học ức chế độc chất Cadimi (Cd) hấp thụ lên cây cải thìa (<i>Brassica Rapa Chinensis</i>) trong điều kiện giả định đất ô nhiễm	- TS. Trần Thị Anh Thư - Khoa Khoa học Quản lý	DT.21.2-008
9.	Quản lý dạy học trực tuyến tại Trường Đại học Thủ Dầu Một trong bối cảnh dịch Covid-19	- ThS. Vũ Thị Ngọc Bích - Khoa Khoa học Quản lý	DT.21.2-009
10.	Vai trò lọc bụi của cây xanh và giải pháp cảnh quan môi trường tại một số tuyến đường giao thông ở Thủ Dầu Một, Bình Dương	- TS. Nguyễn Thị Thanh Thảo - Khoa Khoa học Quản lý	DT.21.2-010
11.	Thành phần hóa học và hoạt tính sinh học trong cao acetone của hoa cây Lộc Vừng	- ThS. Trần Thanh Nhã - Khoa Khoa học Quản lý	DT.21.2-011
12.	Ứng dụng xử lý màu và kim loại nặng trong nước bằng vật liệu keo tụ sinh học chiết xuất từ thực vật	- ThS. Trần Thanh Nhã - Khoa Khoa học Quản lý	DT.21.2-012

TT	Tên đề tài, dự án	Cá nhân, đơn vị chủ trì	Mã số
13.	Nghiên cứu ứng dụng vật liệu nano xử lý màu và kim loại nặng trong nước	- ThS. Nguyễn Thị Thanh Trâm - Khoa Khoa học Quản lý	DT.21.2-013
14.	Tác động của các biện pháp vệ sinh dịch tễ đối với xuất khẩu rau quả của Việt Nam	- ThS. Lê Văn Dũng - Khoa Khoa học Quản lý	DT.21.2-014
15.	Quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Bình Dương (2000 – 2020)	- PGS.TS. Nguyễn Ngọc Dung, TS. Nguyễn Hoàng Huế - Khoa Khoa học Quản lý	DT.21.2-015
16.	Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển kinh tế du lịch tỉnh Bình Dương trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0	- TS. Ngô Hồng Điệp, TS. Nguyễn Hoàng Huế - Khoa Khoa học Quản lý	DT.21.2-016
17.	Quan hệ Bình Dương - Daejeon (Hàn Quốc) từ năm 2005 đến năm 2018/2020	- TS. Nguyễn Hoàng Huế - Khoa Khoa học Quản lý	DT.21.2-017
18.	Xây dựng một số mã sửa lỗi ứng dụng trong lý thuyết điều khiển	- TS. Lưu Thị Hiệp - Khoa Sư phạm	DT.21.2-018
19.	Khảo sát ảnh hưởng của một số yếu tố đến chất lượng trà túi lọc từ lá xạ đen (<i>Ehretia asperula</i> Zoll.& Mor.) có chứa acid rosmarinic	- ThS. Võ Thị Thanh Nhàn - Khoa Sư phạm	DT.21.2-019
20.	Biện pháp hoạt động huy động nguồn lực xã hội cho các trường trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Thuận an, tỉnh Bình Dương	- TS. Hồ Văn Thông - Khoa Sư phạm	DT.21.2-020
21.	Nâng cao hiệu quả học tập trực tuyến tại Trường Đại học Thủ Dầu Một trong bối cảnh đại dịch Covid-19	- ThS. Nguyễn Xuân Hào - Khoa Sư phạm	DT.21.2-021
22.	Nghiên cứu chế tạo bê tông cường độ cao HSC sử dụng phụ gia kết hợp nano SiO ₂ điều chế từ tro trấu và tro bay khu vực Miền Nam	- ThS. Trần Hữu Bằng - Khoa Kiến trúc	DT.21.2-022
23.	Chất lượng nguồn nhân lực và phát triển tài chính – Nghiên cứu trường hợp Việt Nam và một số nền kinh tế mới nổi	- TS. Nguyễn Văn Chiến - Khoa Kinh tế	DT.21.2-023
24.	Tác động của năng lực quản trị lên đầu tư trực tiếp nước ngoài – nghiên cứu trường hợp Đông Nam Bộ	- TS. Nguyễn Văn Chiến - Khoa Kinh tế	DT.21.2-024

TT	Tên đề tài, dự án	Cá nhân, đơn vị chủ trì	Mã số
25.	Khảo sát thái độ của người sử dụng dịch vụ thẻ ngân hàng quốc tế đối với các chính sách của chính phủ điện tử	- ThS. Huỳnh Công Danh - Khoa Kinh tế	DT.21.2-025
26.	Đánh giá tương tác của cao phân cực chiết xuất từ Ót (Capsicum frutescens L) với thép cacbon trong dung dịch axit clohydric 0,1 M	- ThS. Hà Tuấn Anh - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-026
27.	Nghiên cứu, thiết kế thùng rác ủ phân compost tự động	- ThS. Nguyễn Bằng Phi - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-027
28.	Nghiên cứu và đánh giá mức độ nguy hại phóng xạ môi trường tại một số khu vực phía Bắc có phông nền hoạt độ phóng xạ tự nhiên cao	- ThS. Trần Minh Tiến - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-028
29.	Nghiên cứu các tính chất cấu trúc và tính chất điện tử của vật liệu Borophene khi hấp phụ các nguyên tử	- PGS.TS. Võ Văn Ơn - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-029
30.	Chức năng hóa bề mặt hạt carbon nanodots và định hướng ứng dụng trong quá trình quang nhiệt nước bay hơi để tạo nước sạch	- PGS.TS. Phạm Đình Dũ - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-030
31.	Vật liệu khung hữu cơ-kim loại nhôm terephthalate: tổng hợp, pha tạp với kim loại sắt và khảo sát khả năng ứng dụng	- PGS.TS. Phạm Đình Dũ - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-031
32.	Tổng hợp các hệ nanogel chitosan-polyoxyethylene alkyl ether (brij) nang hóa thuốc chống ung thư	- TS. Nguyễn Thị Bích Trâm - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-032
33.	Nghiên cứu một số dí cấu trúc ngang hai chiều ứng dụng trong quang điện tử (Study of some two-dimensional lateral heterostructures for optoelectronic applications)	- PGS.TS. Võ Văn Ơn - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-033
34.	Nghiên cứu tính chất điện tử và tính chất quang của các vật liệu cấu trúc nano dạng ngũ giác	- PGS.TS. Võ Văn Ơn - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-034
35.	Khảo sát ảnh hưởng của một số yếu tố đến quá trình tạo kẹo dẻo thảo dược từ dịch chiết lá húng lủi (<i>Mentha crispa L.</i>) có chứa acid rosmarinic	- ThS. Trương Nguyễn Phương Vi - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-035

TT	Tên đề tài, dự án	Cá nhân, đơn vị chủ trì	Mã số
36.	So sánh khả năng dự báo độ mặn vùng cửa sông Mê Kông của các thuật toán máy học: trường hợp nghiên cứu trạm An Thuận, cửa Hàm Luông	- ThS. Phạm Ngọc Hoài - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-036
37.	Phân lập, tuyển chọn và nghiên cứu tạo sinh khối vi khuẩn Lactic có khả năng kháng khuẩn tốt từ thực phẩm lên men truyền thống	- ThS. Nguyễn Anh Dũng - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-037
38.	Khảo Sát Khả Năng Trị Bóng của Chiết Xuất Cordyceps Militaris và Vật Liệu Silica Nano Trên Mô Hình Chuột Trắng	- TS. Nguyễn Thị Liên Thương - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-038
39.	Tách chiết phân đoạn và đánh giá hoạt tính kháng khuẩn xáo tam phân Paramignya trimera (Oliver) Burkill	- TS. Hoàng Thành Chí - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-039
40.	Khảo sát hoạt tính kháng vi khuẩn và kháng oxy hóa có trong dịch chiết vỏ quả mây Thái (Salacca wallichiana Mart)	- TS. Bùi Thị Kim Lý - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-040
41.	Nghiên cứu tái sử dụng bùn thải ao nuôi cá Lóc làm phân hữu cơ và đánh giá hiệu quả của phân hữu cơ đến sinh trưởng và năng suất cây rau	- ThS. Đặng Trung Thành - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-041
42.	Khảo sát tính chất điện và từ của màng hai chiều mới TMD (MoTe ₂ , WSe ₂ ...) tương tác với phân tử khí và khả năng ứng dụng cảm biến khí của vật liệu 2D bằng phương pháp tính toán lượng tử DFT/DFT+U	- ThS. Nguyễn Thanh Tùng - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-042
43.	Đánh giá ảnh hưởng của sản phẩm CORDY-X trên nguyên bào sợi người	- ThS. Nguyễn Đăng Khoa - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-043
44.	Ảnh hưởng của cao chiết nấm Linh chi Ganoderma Lucidum chiết xuất bằng hệ thống công nghiệp theo quy trình nhiệt độ thấp trên sự tăng sinh nguyên bào sợi người	- KS. Nguyễn Minh Chánh - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-044
45.	Các tính chất vật lý giàu đặc tính của vật liệu germanene nanoribbons dưới ảnh hưởng của thay thế nguyên tử boron	- TS. Hoàng Văn Ngọc - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-045
46.	Sự pha tạp boron thay thế trên silicene nanoribbons khi có điện trường ngoài	- TS. Hoàng Văn Ngọc - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-046
47.	Nghiên cứu cấu trúc điện tử và từ tính của một số đơn lớp 2D dưới ảnh hưởng của dope các nguyên tử phi kim cho các ứng dụng điện tử spin	- TS. Nguyễn Duy Khanh - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-047

TT	Tên đề tài, dự án	Cá nhân, đơn vị chủ trì	Mã số
48.	Đánh giá hoạt tính kháng oxi hóa, kháng khuẩn và kháng màng sinh học (biofilm) của cao chiết Camellia cattienensis	- ThS. Trần Thị Yên Nhi - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-048
49.	Nghiên cứu hoạt tính sinh học của cây lá đắng Vernonia amygdalina Del	- CN. Hoàng Kim Sơn - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-049
50.	Khảo sát hoạt tính sinh học của cao chiết cây Ngũ gia bì gai (Cortex Acanthopanaxis Radicis)	- CN. Trần Hoàng Hải - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-050
51.	Nghiên cứu hoạt tính sinh học của cây Ngải Đen Kaempferia parviflora	- CN. Phạm Hoài Linh - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-051
52.	Nghiên cứu hoạt tính sinh học của cây nhân trần Adenosma caeruleum R.Br	- KS. Nguyễn Đức Thịnh - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-052
53.	Nghiên cứu khả năng kháng khuẩn của cao chiết phân đoạn của Sài Đất ba thùy	- KS. Nguyễn Thái Thanh Ngân - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-053
54.	Tổng hợp vật liệu nano Ag@Au bắt đắng hướng và định hướng ứng dụng trong xác định dư lượng các chất độc hại trong thực phẩm	- ThS. Quang Thị Ngọc Anh - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-054
55.	Nghiên cứu tính chất vật lý của hợp chất gốc Borophene khi hấp phụ khí gas	- ThS. Nguyễn Thanh Tùng - Viện Phát triển Ứng dụng	DT.21.2-055
56.	Quản lý nhà nước về công tác dân tộc tỉnh Bình Dương: Thực tiễn và giải pháp phát huy hiệu quả trong thời gian tới	- TS. Trần Minh Đức - Khoa Công nghiệp Văn hóa	DT.21.2-056
57.	Phát triển du lịch gắn với chiến lược marketing địa phương tỉnh Bình Dương	- TS. Nguyễn Thị Hoài Phương - Khoa Công nghiệp Văn hóa	DT.21.2-057
58.	Sinh kế của người Khmer ở tỉnh Bình Phước trong bối cảnh phát triển bền vững	- ThS. Đinh Thị Yến - Khoa Công nghiệp Văn hóa	DT.21.2-058
59.	Đánh giá tài nguyên phát triển du lịch đường sông tỉnh Bình Dương	- ThS. Lê Thị Ngọc Anh - Khoa Công nghiệp Văn hóa	DT.21.2-059
60.	Giải pháp khuyến nghị người dùng sử dụng lọc cộng tác trên nền tảng dữ liệu lớn phục vụ thương mại trực tuyến	- ThS. Hồ Đắc Hưng - Viện Kỹ thuật - Công nghệ	DT.21.2-060
61.	Điều khiển sai số lỗi dựa trên ước tính lỗi bộ truyền động và lỗi sensor sử dụng bộ quan sát trượt tăng cường cho bộ truyền động điện thủy lực	- TS. Nguyễn Văn Tân - Viện Kỹ thuật - Công nghệ	DT.21.2-061

TT	Tên đề tài, dự án	Cá nhân, đơn vị chủ trì	Mã số
62.	Rút trích thông tin từ dữ liệu văn bản	- ThS. Võ Thị Hồng Thắm - Viện Kỹ thuật – Công nghệ	DT.21.2-062
63.	Thiết lập công thức tính chỉ số khô hạn từ ảnh vệ tinh modis phục vụ đánh giá nguy cơ hạn hán cấp độ địa phương	- ThS. Trần Văn Thương - Viện Kỹ thuật – Công nghệ	DT.21.2-063
64.	Nghiên cứu, thiết kế mô hình và mô phỏng không gian làm việc 3D của Robot y sinh trong phẫu thuật gan sử dụng sóng siêu âm	- TS. Phan Gia Hoàng - Viện Kỹ thuật – Công nghệ	DT.21.2-064
65.	Găng tay robot hỗ trợ phục hồi chức năng bàn tay, điều khiển bằng thiết bị truyền động khí nén	- ThS. Trịnh Quốc Thanh - Viện Kỹ thuật – Công nghệ	DT.21.2-065
66.	Nghiên cứu, thiết kế và xây dựng mô hình gậy dẫn đường thông minh dành cho người khiếm thị	- ThS. Thân Đức Trường - Viện Kỹ thuật – Công nghệ	DT.21.2-066
67.	Sự thay đổi về tư duy trong hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên nhóm ngành Kinh tế - Kỹ thuật công nghệ Trường Đại học Thủ Dầu Một từ năm 2011 đến năm 2020	- ThS. Trịnh Thị Như Quỳnh - Viện Kỹ thuật – Công nghệ	DT.21.2-067
68.	Đánh giá sự thay đổi của cấu trúc cầu bởi mô hình máy học	- ThS. Nguyễn Quang Thành - Viện Kỹ thuật – Công nghệ	DT.21.2-068
69.	Predicting Subject-specific Human Skull Shape from Head toward a Decision Support System for Home-based Facial Rehabilitation	- TS. Nguyễn Hồ Quang - Viện Kỹ thuật – Công nghệ	DT.21.2-069
70.	Quan hệ hợp tác quốc phòng - an ninh biên giới giữa Tây Ninh với các tỉnh giáp biên Campuchia từ 1991 đến 2019	- ThS. Lý Văn Ngoan - Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-070
71.	Phát triển văn hóa chất lượng trong các trường trung học phổ thông công lập tại tỉnh Bình Dương	- TS. Trần Văn Trung - Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-071
72.	Giáo dục văn hóa ứng xử cho học sinh tiểu học tỉnh Bình Dương	- TS. Huỳnh Lâm Anh Chương - Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-072
73.	Thực trạng nhận thức của giáo viên tiểu học ở tỉnh Bình Dương về trách nhiệm xã hội của nhà giáo hiện nay	- ThS. Nguyễn Hoàng Thiện - Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-073

TT	Tên đề tài, dự án	Cá nhân, đơn vị chủ trì	Mã số
74.	Biện pháp nâng cao mức độ hỗ trợ học sinh nhập cư hòa nhập vào môi trường giáo dục của các trường tiểu học tại tỉnh Bình Dương	- ThS. Nguyễn Hoàng Thiện - Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-074
75.	Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả về giáo dục thông minh các trường học trên địa bàn tỉnh Bình Dương	- ThS. Trần Chí Vĩnh Long - Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-075
76.	Ứng dụng “giải thích học máy” để chọn các đặc trưng đầu vào cho mô hình học máy dùng trong dự đoán trường nhiệt độ của quá trình in 3D kim loại công nghệ WAAM	- TS. Trần Văn Xuân - Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-076
77.	Lịch sử công giáo Bình Dương (1747-2017)	- TS. Nguyễn Văn Giác - Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-077
78.	Vai trò Công giáo Bình Dương trong đời sống xã hội	- TS. Trần Hạnh Minh Phương - Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-078
79.	Khảo sát, đánh giá vấn đề đảm bảo số lượng giáo viên để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình, trên địa bàn tỉnh Bình Dương.	- Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-079
80.	Khảo sát, đánh giá vấn đề về chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trên địa bàn tỉnh Bình Dương.	- Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-080
81.	Nghiên cứu và phát triển cộng đồng từ tiếp cận xuyên ngành	- GS.TS. Bùi Thế Cường - Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-081
82.	Mô phỏng trường nhiệt độ trong quá trình in 3D kim loại sử dụng mô hình học máy có tính giải thích	- ThS. Bùi Sỹ Vương - Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-082
83.	So sánh đánh giá mô phỏng quá trình in 3D kim loại sử dụng phần mềm thương mại Comsol và phần mềm mã nguồn mở Lagamine. (<i>Comparative Study Between Performance of Lagamine And Comsol Solvers For Finite Element Thermal Analyses: An Application For Directed Energy Deposition Process</i>)	- ThS. Bùi Sỹ Vương - Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-083
84.	Một số bài toán về hệ phương trình có ứng dụng trong vật lý và sinh học	- ThS. Danh Hứa Quốc Nam - Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-084

TT	Tên đề tài, dự án	Cá nhân, đơn vị chủ trì	Mã số
85.	Nghiên cứu đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đối với quy hoạch và dịch chuyển các trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội vùng Đông Nam Bộ	- ThS. Nguyễn Văn Tiến - Khoa Đào tạo Kiến thức chung	DT.21.2-085
86.	Vai trò của chủ thể bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống ở Bình Dương trong tiến trình đô thị hóa hiện nay	- ThS. Đinh Thị Hoa - Khoa Đào tạo Kiến thức chung	DT.21.2-086
87.	Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn Giáo dục Thể chất cho sinh viên Trường Đại học Thủ Dầu Một tỉnh Bình Dương	- ThS. Vũ Xuân Phương - Khoa Đào tạo Kiến thức chung	DT.21.2-087
88.	Chính sách phát triển đô thị tỉnh Bình Dương	- ThS. Nguyễn Quang Giải - Viện Nghiên cứu Đông Nam bộ	DT.21.2-088
89.	Miền Đông Nam bộ thực hiện nghĩa vụ quốc tế với nhân dân Campuchia (1979-1989)	- PGS. TS. Hồ Sơn Đài - Viện Nghiên cứu Đông Nam bộ	DT.21.2-089
	CHƯƠNG TRÌNH NGHIÊN CỨU “TRIỂN KHAI TRIẾT LÝ GIÁO DỤC HÒA HỢP TÍCH CỰC VÀO DẠY HỌC”		
90.	1. Phát triển mô hình dạy & học theo phương pháp hòa hợp tích cực trên địa bàn tỉnh Bình Dương	- Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-090
91.	2. Nghiên cứu biên soạn giáo trình dạy và học theo phương pháp hòa hợp tích cực	- Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-091
92.	3. Đào tạo giáo viên dạy & học theo phương pháp hòa hợp tích cực trên địa bàn tỉnh Bình Dương	- Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-092
93.	4. Ứng dụng lớp học thông minh vào giảng dạy đại học	- Alberto Mendizabal - Viện Phát triển Chiến lược	DT.21.2-093
	ĐỀ TÀI NHÓM NGHIÊN CỨU, CHƯƠNG TRÌNH NGHIÊN CỨU		
94.	Nghiên cứu tài nguyên lan rừng và nhóm cây có dược tính của Việt Nam	- TS. Nguyễn Thị Liên Thương - Viện Phát triển Ứng dụng	NNC.21.2-001
95.	Nghiên cứu hoạt tính kháng ung thư máu của một số dược liệu	- TS. Nguyễn Thị Liên Thương - Viện Phát triển Ứng dụng	NNC.21.2-002

TT	Tên đề tài, dự án	Cá nhân, đơn vị chủ trì	Mã số
96.	Nghiên cứu hoạt tính kháng oxi hóa và tác dụng bảo vệ gan của một số dược liệu tại Việt Nam	- TS. Nguyễn Thị Liên Thương - Viện Phát triển Ứng dụng	NNC.21.2-003
97.	Phát triển các công nghệ tích trữ năng lượng, phát hiện, xử lý môi trường dựa trên vật liệu composit polymer/xúc tác, carbon/xúc tác, bán dẫn/xúc tác	- TS. Nguyễn Thị Kim Chung - Viện Phát triển Ứng dụng	NNC.21.2-004
98.	Tiếp cập giáo dục STEM cho chương trình môn Khoa học tự nhiên cấp Trung học cơ sở	- TS. Ngô Hồng Diệp - Viện Phát triển Chiến lược	NNC.21.2-005
99.	Tiềm năng và kết quả hội nghị ASEAN về văn hóa, xã hội ở các tỉnh Đông Nam Bộ	- TS. Ngô Hồng Diệp, PGS.TS. Phạm Ngọc Trâm - Viện Phát triển Chiến lược	NNC.21.2-006
100.	Trách nhiệm xã hội những vấn đề lý luận và thực tiễn ở Việt Nam	- TS. Dương Hiền Hạnh - Viện Phát triển Chiến lược	NNC.21.2-007
101.	Cây cao su trong tiến trình kinh tế - xã hội Đông Nam Bộ	- Nhóm nghiên cứu Lịch sử và Văn hóa - Viện Phát triển Chiến lược	NNC.21.2-008
102.	Liên kết phát triển vùng đô thị động lực thành phố Hồ Chí Minh - Bình Dương - Đồng Nai: nhận diện tiềm năng và kiến nghị giải pháp	- Nhóm nghiên cứu Lịch sử và Văn hóa - Viện Phát triển Chiến lược	NNC.21.2-009
103.	Nghiên cứu giải pháp khai thác môi trường hợp tác quốc tế của tỉnh Bình Dương phục vụ chương trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh đến năm 2030 - tầm nhìn 2045	- Nhóm nghiên cứu Lịch sử và Văn hóa - Viện Phát triển Chiến lược	NNC.21.2-010
104.	Nghiên cứu giải pháp khai thác môi trường hợp tác quốc tế của tỉnh Bình Dương phục vụ chương trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh đến năm 2030 - tầm nhìn 2045	- Nhóm nghiên cứu Lịch sử và Văn hóa - Viện Phát triển Chiến lược	NNC.21.2-011
105.	Mô hình và mô phỏng theo hướng dữ liệu các quá trình gia công chế tạo (DaMaS)	- TS. Trần Văn Xuân - Viện Phát triển Chiến lược	NNC.21.2-012
106.	Một số vấn đề định tính cho phương trình parabolic với nhân Mittag-Leffler	- TS. Võ Việt Trí - Viện Phát triển Chiến lược	NNC.21.2-013

TT	Tên đề tài, dự án	Cá nhân, đơn vị chủ trì	Mã số
107.	Tối ưu điều khiển hệ thống xylyanh thủy lực gói nhỏ	- TS. Nguyễn Văn Tân - Viện Kỹ thuật - Công nghệ	NNC.21.2-014
108.	Đề xuất kiến trúc và phân tích tốc độ truyền data cho mạng Viễn thông thế hệ tiếp theo (6G)	- TS. Đoàn Xuân Toàn - Viện Kỹ thuật - Công nghệ	NNC.21.2-015
109.	Thúc đẩy khởi nghiệp nông nghiệp bền vững: Vai trò của vốn xã hội	- TS. Nguyễn Hồng Thu - Viện Nghiên cứu Đông Nam bộ	NNC.21.2-016
110.	Mô hình kinh tế tư nhân trong bối cảnh bình thường mới: Nghiên cứu vai trò của vốn vô hình	- TS. Nguyễn Hồng Thu - Viện Nghiên cứu Đông Nam bộ	NNC.21.2-017
	ĐỀ TÀI SINH VIÊN		
111.	Xác định mối nguy hại và đánh giá rủi ro tại xí nghiệp xử lý nước thải Dĩ An	- Hồ Tông Trọn - GVHD: ThS. Nguyễn Hiền Thân - Khoa Khoa học Quản lý	DTSV.21.2-001
112.	Đánh giá rủi ro môi trường ô nhiễm hữu cơ trong nước thải các khu công nghiệp trên địa bàn Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	- Trần Công Hậu - GVHD: ThS. Nguyễn Hiền Thân - Khoa Khoa học Quản lý	DTSV.21.2-002
113.	Đánh giá rủi ro môi trường từ ô nhiễm hữu cơ nước thải các khu công nghiệp huyện Long Thành bằng chỉ số nemerow và phân tích thành phần chính	- Lê Nguyễn Thanh Trí - GVHD: ThS. Nguyễn Hiền Thân - Khoa Khoa học Quản lý	DTSV.21.2-003
114.	Nghiên cứu đề xuất quy trình chế biến hạ điều tẩm vị quê	- Nguyễn Ngọc Kiều Trâm - GVHD: ThS. Phạm Thị Mỹ Trâm - Viện Phát triển Ứng dụng	DTSV.21.2-004
115.	Công nghệ sản xuất cao su	- Nguyễn Hùng Thái - GVHD: ThS. Võ Thị Kim Thư - Viện Phát triển Ứng dụng	DTSV.21.2-005

Danh sách này có 115 đề tài, dự án.

Ghi chú: Tên đề tài, dự án; cá nhân, đơn vị chủ trì là tạm dùng theo phiếu đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, có thể được điều chỉnh nếu có ý kiến của hội đồng xét duyệt đề cương./.

Phụ lục 2

**DANH SÁCH CÁC NHIỆM VỤ VỀ BIÊN SOẠN TÀI LIỆU
PHỤC VỤ GIẢNG DẠY THÔNG NHẤT THỰC HIỆN NĂM 2021 – Lần 2
(Ban hành kèm theo Quyết định số 787/QĐ-DHTDM ngày 13 tháng 5 năm 2021)**

TT	Tên nhiệm vụ	Cá nhân, đơn vị chủ trì	Mã số
1.	Sách tham khảo “Miền Đông Nam bộ - Lịch sử và Văn hóa (tập 4)”	- PGS. TS. Nguyễn Văn Hiệp PGS. TS. Hồ Sơn Đài - Viện Nghiên cứu Đông Nam bộ	TL.21.2-001
2.	Sách tham khảo “Miền Đông Nam bộ - Lịch sử và Văn hóa (tập 5)”	- PGS. TS. Nguyễn Văn Hiệp PGS. TS. Hồ Sơn Đài - Viện Nghiên cứu Đông Nam bộ	TL.21.2-002
3.	Sách chuyên khảo “Quản lý nhà nước về giáo dục trung học phổ thông tư thục trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh”	- TS. Lê Văn Khoa - Khoa Khoa học Quản lý	TL.21.2-003
4.	Sách chuyên khảo “Minh bạch thông tin trong sở hữu chéo”	- TS. Lê Thị Minh - Khoa Khoa học Quản lý	TL.21.2-004
5.	Sách hướng dẫn học tập “Pháp luật về công chứng, luật sư”	- ThS. Nguyễn Thanh Phúc - Khoa Khoa học Quản lý	TL.21.2-005
6.	Sách tham khảo “Kỹ thuật xử lý cấp nước”	- TS. Đào Minh Trung - Khoa Khoa học Quản lý	TL.21.2-006
7.	Sách tham khảo “Dạy học trải nghiệm - Những vấn đề lý luận và thực tiễn”	- TS. Trần Văn Trung ThS. Nguyễn Xuân Hào - Khoa Sư phạm	TL.21.2-007
8.	Sách chuyên khảo “Cấu trúc phụ thuộc giữa thị trường chứng khoán và ngoại hối trong thời kỳ hội nhập”	- TS. Nguyễn Văn Chiến TS. Nguyễn Thu Thủy - Khoa Kinh tế	TL.21.2-008
9.	Sách tham khảo “Dạy học STEM - Dạy học STEAM: Từ lý thuyết đến thực tiễn”	- TS. Trần Văn Trung ThS. Nguyễn Xuân Hào - Khoa Sư phạm	TL.21.2-009
10.	Sách hướng dẫn học tập “Bài tập môn Kinh tế vi mô”	- TS. Phạm Thị Thanh Thủy - Khoa Kinh tế	TL.21.2-010
11.	Sách hướng dẫn học tập “Bài tập ứng dụng Quản trị Sản xuất”	- TS. Phạm Thị Thanh Thủy - Khoa Kinh tế	TL.21.2-011
12.	Sách tham khảo “Quản trị nguồn nhân lực của NHTM trong Hội nhập kinh tế quốc tế”	- TS. Mai Văn Luông - Khoa Kinh tế	TL.21.2-012

TT	Tên nhiệm vụ	Cá nhân, đơn vị chủ trì	Mã số
13.	Sách hướng dẫn học tập “Thanh nhạc 1”	- TS. Nguyễn Thị Lưu An ThS. Lê Thụy Khanh - Khoa Công nghiệp Văn hóa	TL.21.2-013

Danh sách này có 13 tài liệu giảng dạy.

Ghi chú: Loại nhiệm vụ biên soạn (sách chuyên khảo, giáo trình, sách tham khảo, sách hướng dẫn học tập) là tạm dùng theo phiếu đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, có thể được chủ biên xác định lại khi nộp hồ sơ xét duyệt đề cương hoặc theo ý kiến góp ý của hội đồng xét duyệt đề cương biên soạn. Các chủ biên phải chỉnh sửa theo góp ý của hội đồng ngành trước khi xét duyệt đề cương.

- Sách chuyên khảo: do chủ biên có học vị từ Tiến sĩ trở lên đăng ký chủ trì biên soạn; được viết từ kết quả thực hiện các công trình nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp tỉnh/bộ, luận án Tiến sĩ,...

- Giáo trình: do chủ biên có học vị từ Tiến sĩ trở lên đăng ký chủ trì biên soạn.

- Sách tham khảo: do chủ biên có học vị từ Tiến sĩ trở lên đăng ký chủ trì biên soạn, bao gồm các đối tượng như sách phiên dịch,...

- Sách hướng dẫn học tập: bao gồm các đối tượng như tập bài giảng, sổ tay, hệ thống bài tập...